

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **139/2020/HS-ST**
Ngày: 21-12-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ninh Khắc Phong**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Thanh Nhàn**

2. Ông **Cầm Văn Nam**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đình Duy Toàn** - Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà **Ngô Thị Ka Ly**, Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 132/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 140/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành T**, tên gọi khác “Trung Hí”; sinh ngày 19/12/1984 tại thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 48 đường H, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thành N (đã chết), con bà Phạm Thị D, sinh năm 1950 hiện cư trú tại phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Anh chị em ruột có 07 người, lớn nhất sinh năm 1968, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ con: Chưa có.

- Tiền sự: Ngày 20/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Tiền án: Ngày 02/3/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản và bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, theo Bản án số 79/2019/HSST.

- Nhân thân:

+ Ngày 12/11/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 02 năm tù giam về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 06/2006/HSST.

+ Ngày 19/6/2007 bị Tòa án huyện Đức Trọng xử phạt 12 tháng tù giam về tội Không chấp hành các quyết định hành chính của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh, quản chế hành chính theo Bản án số 32/2007/HSST.

+ Ngày 15/01/2016 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 20/12/2016 bị Công an thành phố Bảo Lộc xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 2.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 29/9/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 82/2017/HSST.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc từ ngày 01/9/2020 cho đến nay. Có mặt.

Bị hại: Chị **Hoàng Thị Thu T1**, sinh năm: 1999; nơi cư trú: Hẻm 35 đường P, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh **Hoàng Đức T2**, sinh năm: 1982; nơi cư trú: Hẻm 35 đường P, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

Người làm chứng: Anh **Nguyễn Xuân T3**, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Số 59 đường G, tổ 6, phường N, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 01/9/2020 Nguyễn Thành T một mình đi bộ đến cửa hàng điện thoại Viễn Tín, số 19, Hồ Tùng Mậu, phường 1, thành phố Bảo Lộc để cầm cổ điện thoại nhưng không cầm được. Khi T đi ra ngoài thì thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, BS: 49N2 - 2358 của chị Hoàng Thị Thu T1, sinh năm: 1999, hộ khẩu thường trú: Hẻm 35 đường P, phường N, thành phố B đang dựng trước cửa hàng, nguồn điện xe vẫn còn (*chiếc xe này chị Thảo mượn của anh Hoàng Đức T2*). Khi chị T1 đi vào trong cửa hàng điện thoại thì T đi đến vị trí chiếc xe mô tô nói trên rồi nổ máy điều khiển xe đến tiệm sửa xe của anh Nguyễn Xuân T3, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: Số 59 đường G, tổ 6, phường N, thành phố B. T hỏi xin anh T3 một chiếc chìa khóa xe đã qua sử dụng để tắt máy xe thì bị Công an Phường 1 phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 122 ngày 04/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bảo Lộc xác định 01 chiếc xe mô tô biển số: 49N2 - 2358 trị giá 3.000.000 đồng.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc hiện đang tạm giữ: 01 chiếc xe mô tô biển số: 49N2 - 2358, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị Thu T1 và anh Hoàng Đức T2 không có yêu cầu đề nghị gì về phần sự.

Cáo trạng số 139/CT-VKSBL ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Thành T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 03 đến 04 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Giao cho 01 chiếc xe mô tô biển số: 49N2 - 2358, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Hoàng Thị Thu T1 và anh Hoàng Đức T2 không có yêu cầu đề nghị gì về phần sự nên không xem xét đến.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận vào ngày 01/9/2020, tại tiệm điện thoại di động Viễn Tín đã có hành vi lên lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Nouvo, biển số: 49N2 - 2358 của chị Hoàng Thị Thu T1 như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Chị Hoàng Thị Thu T1 trình bày vào sáng ngày 01/9/2020 chị đến cửa hàng điện thoại Viễn Tín để chép nhạc vào thẻ nhớ, chị có để chiếc xe mô tô biển số: 49N2 - 2358, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo tại vỉa hè trước cửa hàng điện thoại và đã bị bị cáo trộm cắp. Về nguồn gốc chiếc xe là do cậu chị (Hoàng Đức T2) cho mượn, chị không biết anh Tài mua xe này của ai. Nay chị không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự thì chị xin giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 01/9/2020, tại tiệm điện thoại di động Viễn Tín, địa chỉ: Số 19 đường Hồ Tùng Mậu, phường 1, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Thành T (đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản với tình tiết

tăng nặng là tái phạm) đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Nouvo, biển số: 49N2-2358, trị giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) của chị Hoàng Thị Thu T1.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thành T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản với tình tiết tăng nặng là tái phạm*” nhưng đây là tình tiết được áp dụng trong cấu thành tội phạm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha - Nouvo, biển số: 49N2-2358, mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học, lại tiếp tục phạm tội. Mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân rất xấu, đang có tiền sự (ngày 20/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc). Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 (một) xe mô tô biển số: 49N2 - 2358, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, số máy: 2B56009298, số khung: B5607Y56009298 hiện Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, cần giao lại cho Cơ quan điều tra để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Hoàng Thị Thu T1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Hoàng Đức T2 không có yêu cầu gì về phần sự nên không xem xét đến.

[8] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T **42** (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Giao 01 (Một) xe mô tô biển số: 49N2 - 2358, nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, số máy: 2B56009298, số khung: B5607Y56009298 cho Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc tiếp tục xác minh, giải quyết theo quy định của pháp luật (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc*).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- VKSND TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng ⁽¹⁾;
- Công an TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Chi cục THA dân sự TP. Bảo Lộc ⁽¹⁾;
- Bị cáo ⁽¹⁾;
- Bị hại ⁽¹⁾;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ⁽¹⁾;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ninh Khắc Phong